TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 317/2017/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 20 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 379/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2017 về việc *"Ly hôn"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Thu H, cư trú tại: 29B đường H, Phường E, thành phố Đ.

- *Bị đơn*: Ông Trương Công N, cư trú tại: 74/5 đường N, Phường E, thành phố Đ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Thu H và ông Trương Công N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trương Ngọc Thảo N, sinh ngày 23/01/2007 cho bà Trương Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Giao cháu Trương Quốc Minh H, sinh ngày 17/5/2014 cho ông Trương Công N trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông H và bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Trương Thị Thu H đồng ý chịu 150.000đ án phí hôn nhân, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001506 ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Hoàn trả cho bà Trương Thị Thu H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *Viện kiểm sát Tp Đà Lạt;*
- *Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;*
- *UBND Phường 6, Tp Đà Lạt;*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoài